

Số: 47/2025/QĐST-HNGĐ

Hưng Yên, ngày 20 tháng 8 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 52/2025/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 7 năm 2025 giữa:

- Nguyên đơn: Anh Ngô Minh T, sinh năm 2002

Nơi cư trú: Thôn N, xã Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình. Nay là: Thôn N, xã Q, tỉnh Hưng Yên.

- Bị đơn: Chị Phạm Thị B, sinh năm 2002

Nơi cư trú: Thôn X, xã Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình. Nay là: Thôn X, xã Q, tỉnh Hưng Yên.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 8 năm 2025.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 8 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Ngô Minh T và chị Phạm Thị B.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ con chung: Chị Phạm Thị B trực tiếp nuôi con chung Ngô Minh T1, sinh ngày 23/4/2024; anh Ngô Minh T không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Anh T có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung. Anh T, chị B có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con chung và yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định của pháp luật.

- Về quan hệ tài sản chung, nợ chung: Anh Ngô Minh T và chị Phạm Thị B không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Ngô Minh T tự nguyện nộp toàn bộ 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn

đồng) anh T đã nộp tạm ứng án phí theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0000070 ngày 23/7/2025 tại Phòng thi hành án dân sự Khu vực 8 - Hưng Yên được chuyển 150.000đ (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) thành tiền án phí ly hôn sơ thẩm và trả lại anh T 150.000đ (*một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND tỉnh Hưng Yên;
- VKSND khu vực 8 - Hưng Yên;
- Phòng thi hành án dân sự khu vực 8 - Hưng Yên;
- UBND xã Quỳnh Hội (nay là xã Quỳnh Phụ, tỉnh Hưng Yên);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Tiến Thành

